

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2023- 2024
MÔN VẬT LÝ – LỚP 9

Thời gian làm bài: 45 phút *(không kể thời gian phát đề)*

CÂU 1: (2 điểm)

a) Định luật Ôm: viết nội dung, công thức, chú thích các đại lượng trong công thức. (1,5đ)

b) Đặt vào hai đầu đèn một hiệu điện thế 20V, biết cường độ dòng điện qua đèn là 0,5A. Tính điện trở của đèn. (0,5đ)

CÂU 2: (2 điểm)

a) Định luật Jun- Lenxơ: nêu nội dung, công thức, chú thích các đại lượng trong công thức. (1,5đ)

b) Cho dòng điện 2A chạy qua dây dẫn có điện trở 50Ω. Tính nhiệt lượng toả ra ở dây trong thời gian 20 giây. (0,5đ)

CÂU 3: (1 điểm)

Một dây dẫn bằng đồng hình trụ, có điện trở suất là $1,7.10^{-8} \Omega .m$; dây có tiết diện $2mm^2$; dài 40m. Tính điện trở dây? (1đ)

CÂU 4: (2 điểm)

a) Thiết bị ở hình bên có tên gọi là gì? Nêu khái niệm và vai trò của nó trong mạch điện. (1đ)



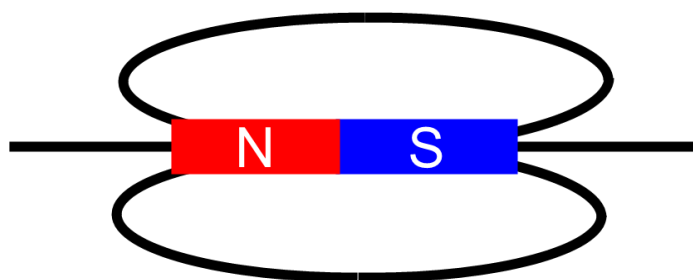
b) Trên hộp đèn có ghi 220V-30W, em hãy giải thích ý nghĩa các số ghi. (1đ)



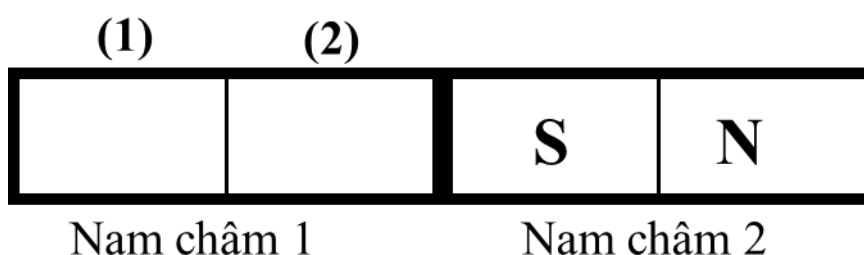
(220V-30W)

CÂU 5: (1 điểm):

a) Xác định chiều đường sức từ của nam châm (vẽ lại hình, sau đó thêm mũi tên để xác định chiều sức từ tương ứng vào giấy bài làm). (0,5đ)



b) Xác định hai cực từ (1) và (2) của nam châm 1, biết khi đưa nam châm 2 lại gần thì bị nam châm 1 hút vào như hình bên dưới (vẽ lại hình, sau đó xác định hai cực từ của nam châm 1 vào giấy bài làm). (0,5đ)



CÂU 6: (2 điểm)

Giữa hai điểm A, B có hiệu điện thế không đổi là 18V, người ta mắc nối tiếp hai điện trở $R_1 = 12\Omega$, $R_2 = 36\Omega$.

a) Tính:

+Điện trở tương đương của mạch điện. (0,25đ)

+Cường độ dòng điện qua mạch. (0,25đ)

+Công suất tiêu thụ của cả đoạn mạch. (0,5đ)

b) Nếu mắc hai điện trở trên song song với nhau vào hai điểm A, B có hiệu điện thế không đổi vẫn là 18V, tính tỉ số giữa cường độ dòng điện chạy trong mạch chính lúc này với cường độ dòng điện chạy trong mạch lúc đầu.

(1đ)

---Hết---

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA HỌC KÌ I – NĂM HỌC: 2023- 2024
MÔN VẬT LÝ – LỚP 9

CÂU 1: (2 điểm)

- a) Định luật Ôm nêu đúng: nội dung (0,5đ); công thức (0,5đ), chú thích (0,5đ).
b) Tính điện trở R của đèn 40Ω . (0,5đ)

CÂU 2: (2 điểm)

- a) Định luật Jun-Lenxơ nêu đúng: nội dung 0,5đ; công thức 0,5đ, chú thích 0,5đ
b) Tính $Q=4000J$ (0,5đ)

CÂU 3: (1 điểm)

- Công thức R: 0,5 đ
Thế số đúng (có đổi đơn vị S về m^2): 0,25đ
Tính đúng $R=0,34\Omega$: 0,25đ

CÂU 4: (2 điểm)

- a) Nhận dạng đúng: biến trở: 0,25đ
Nêu đúng biến trở là điện trở có giá trị thay đổi được: 0,25đ
Vai trò: dùng để điều chỉnh cường độ trong mạch: 0,5đ
b) $U_{dm}=220V$ để đèn hoạt động bình thường phải mắc nó vào hiệu điện thế $220V$: 0,5đ
 $P_{dm}=30W$ khi đèn hoạt động bình thường công suất của đèn $30W$: 0,5đ

CÂU 5: (1 điểm):

- Xác định đúng chiều đường sức từ: vào S ra N: 0,5đ
Xác định đúng cực từ của nam châm 1: (1)-S; (2)-N: 0,5đ

CÂU 6: (2 điểm)

- Giữa hai điểm A, B có hiệu điện thế không đổi là $18V$, người ta mắc nối tiếp hai điện trở $R_1 = 12\Omega$, $R_2 = 36\Omega$.
a) Tính đúng:
+Điện trở tương đương của mạch điện: 48Ω : 0,25đ

+Cường độ dòng điện qua mạch: $0,375\text{A}$: 0,25đ

+Công suất tiêu thụ của cả đoạn mạch: $6,75\text{W}$: 0,5đ

b) Tính lại $R'_{td}=9\Omega$: 0,25đ

Tính đúng $I'=2\text{A}$ 0,25đ

Tính đúng tỉ số $I'/I=16/3$: 0,5đ

---Hết---

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
CHÁNH HÙNG

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HKI– NĂM HỌC 2023 – 2024
MÔN: VẬT LÝ – KHỐI: 9
Thời gian làm bài: 45 phút

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC								Tổng số câu	Tổng thời gian	Tỷ lệ % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
			TL	Thời gian	TL	Thời gian	TL	Thời gian	TL	Thời gian			
1	Định luật Ôm	Nội dung định luật, hệ thức, ý nghĩa, đơn vị các đại lượng Vận dụng	1	5 phút							1	5 phút	20%
2	Định luật Jun- Lenxơ	Nội dung định luật, hệ thức, ý nghĩa, đơn vị các đại lượng Vận dụng	1	5 phút							1	5 phút	20%
3	Biến trở	Nhận dạng, khái niệm, vai trò			1/2	3 phút					1	3 phút	10%
4	Hiệu điện thế định mức, công	Ý nghĩa số ghi trên thiết bị điện			1/2	3 phút					1	3 phút	10%

	suất định mức												
5	Nam châm vĩnh cửu	Tương tác giữa hai thanh nam châm			1/2	3 phút					1	3 phút	5%
6	Từ phổ, đường sức từ	Qui ước chiều đường sức từ			1/2	3 phút					1	3 phút	5%
7	Điện trở phụ thuộc các yếu tố	Vận dụng công thức					1	5 phút			1	5 phút	10%
8	Đoạn mạch nối tiếp- Đoạn mạch song song	Vận dụng tính chất đoạn mạch nối tiếp, song song và ĐL Ôm					1/2	8 phút			1/2	8 phút	10%
		Vận dụng, vận dụng so sánh I mạch hoặc Q							1/2	10 phút	1	10 phút	10%
Tổng			2	10 phút	2	12 phút	3/2	13 phút	1/2	10 phút	6	45 phút	100%
Tỉ lệ			40%		30%		20%		10%				
Tổng điểm			4		3		2		1				

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
CHÁNH HÙNG

MA TRẬN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HKI– NĂM HỌC 2023-2024
MÔN: VẬT LÝ – KHỐI: 9

Thời gian làm bài: 45 phút

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Định luật Ôm	Nội dung định luật, hệ thức, ý nghĩa đơn vị các đại lượng Vận dụng	Nêu nội dung định luật, hệ thức, ý nghĩa đơn vị các đại lượng Vận dụng định luật Ôm xác định I, hoặc U hoặc R	1			
2	Định luật Jun-Lenxơ	Nội dung định luật, hệ thức, ý nghĩa đơn vị các đại lượng Vận dụng	Nêu nội dung định luật, hệ thức, ý nghĩa đơn vị các đại lượng Vận dụng định luật Jun- Lenxơ xác định Q toả ra ở dây dẫn	1			
3	Biến trở	Nhận dạng, khái niệm, vai trò	Nhận dạng thiết bị biến trở, nêu khái niệm và vai trò của biến trở cụ thể.		1/2		

4	Hiệu điện thế định mức, công suất định mức	Ý nghĩa số ghi trên thiết bị điện	Ý nghĩa số ghi U_{dm} , P_{dm} ghi trên thiết bị điện		1/2		
5	Nam châm vĩnh cửu	Tương tác giữa hai thanh nam châm	Xác định cực từ của nam châm		1/2		
6	Từ phổ, đường sức từ	Qui ước chiều đường sức từ	Xác định chiều đường sức từ khi biết cực từ- hoặc cực từ khi biết chiều đường sức từ của thanh nam châm		1/2		
7	Điện trở phụ thuộc các yếu tố	Vận dụng công thức	Vận dụng công thức tính R theo các yếu tố điện trở suất, chiều dài, tiết diện			1	
8	Đoạn mạch nối tiếp- Đoạn mạch song song	Vận dụng tính chất đoạn mạch nối tiếp, song song và ĐL Ôm Vận dụng, vận dụng so sánh I mạch hoặc Q	Vận dụng tính chất đoạn mạch nối tiếp, song song và Định luật Ôm tính R_{td} , $I_{mạch}$, $P_{mạch}$; Đổi mắc song song so sánh I mạch mới-cũ; hoặc Q mạch mới- cũ			1/2	1/2

- HẾT -